TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/DS-ST
Ngày 30-12-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tĩnh.

2. Ông Phạm Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 254/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2022/QĐXXST- DS ngày 30 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính S (VPB SMBC FC).

Địa chỉ trụ sở: tầng 2, tòa nhà R, số 09 đường B, Phường 13, Quận 4, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Trường G, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tầng M, tòa nhà R, số 09 đường B, Phường 13, Quận 4, Thành phố H.

(Theo văn bản ủy quyền số 148/UQTA-XLTD.22 ngày 15/8/2022.

2. Bị đơn: Bị đơn: Bà Châu Thị Kiều M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: số 45/28 đường S, Phường 4, thành phố T, tỉnh L.

(Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 8 năm 2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn VPB SMBC FC do ông Trần Trường G đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vào ngày 06/7/2019, bà Châu Thị Kiều M có ký hợp đồng tín dụng số 20190731-0969586 với Công ty tài chính S vay số tiền 31.650.000 đồng với lãi suất thoả thuận 5,42%/ tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng: bà Châu Thị Kiều M có trách nhiệm thanh toán số tiền 57.854.754 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.387.364 đồng, tháng cuối cùng 2.945.382 đồng. Bắt đầu từ ngày 02/09/2019.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính S 12 lần với tổng số tiền đã trả 28.800.000đồng. Kể từ ngày 29/8/2020 đến nay, bà Châu Thị Kiều M không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Châu Thị Kiều M trả toàn bộ khoản nợ gốc tính đến ngày 02/8/2021: 20.968.509đồng trả toàn bộ khoản nợ lãi tạm tính đến ngày 02/8/2021: 8.086.245 đồng. Tổng công là 29.054.754đồng (Hai mươi chín triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn, bảy trăm năm mươi bốn đồng).

Nguyên đơn VPB SMBC FC do ông Trần Trường G đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn bà Châu Thị Kiều M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà M vắng mặt không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: VPB SMBC FC khởi kiện về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với Bà Châu Thị Kiều M làm phát sinh tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Châu Thị Kiều M là bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố T, tỉnh L nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

Trong vụ án này Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, đối tượng tranh chấp không phải tài sản công, không phải lợi ích công cộng, không phải quyền sử dụng đất, nhà ở, không có đương sự là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T không tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bà Châu Thị Kiều M vắng mặt. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính S, bà M không có thông báo về sự thay đổi địa chỉ. Nếu trường hợp bà M vắng mặt do thay đổi địa chỉ cư trú mà không thông báo cho Công ty tài chính S biết là trường hợp cố tình giấu địa chỉ thì Tòa án nhân dân thành phố T sẽ tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù

hợp theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

bà M vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên bà M đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập bà M đến các phiên tòa sơ thẩm nhưng bà M không chấp hành nên Tòa án xét xử vắng mặt đối với bà M là đúng theo quy định tại Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. VPB SMBC FC do ông Trần Trường G đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Châu Thị Kiều M đã được VPB SMBC FC giải ngân cho vay số tiền 31.650.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20190731-0969586 ngày 30 tháng 7 năm 2019, khi vay có thống nhất thỏa thuận lãi suất và số tiền phải thanh toán là 57.854.754đ (gồm cả gốc và lãi). bà M chỉ thanh toán gốc và lãi được 12 lần với tổng số tiền đã trả 28.800.000đồng. Nhiều lần VPB SMBC FC đã nhắc nhở, tạo điều kiện cho bà M trả nợ nhưng bà M vẫn cố tình né tránh, cho thấy bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo qui định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Do đó yêu cầu khởi kiện của VPB SMBC FC là có cơ sở chấp nhận, cần buộc bà M phải có nghĩa vụ trả cho VPB SMBC FC số tiền gốc là 20.968.509 đồng và lãi là 8.086.245 đồng. Tổng công là 29.054.754 đồng.

Về phương thức thanh toán: VPB SMBC FC yêu cầu bà Châu Thị Kiều Mtrả toàn bộ số tiền nợ bao gồm gốc và lãi là 29.054.754 đồng, yêu cầu trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. bà M không có ý kiến thể hiện nên cần chấp nhận yêu cầu của VPB SMBC FC về phương thức thánh toán.

[3] Về án phí dân sự: Bà Châu Thị Kiều M phải chịu 1.452.737 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. VPB SMBC FC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn lại toàn bộ tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính S. Buộc bà Châu Thị Kiều M có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính S số tiền nợ gốc là 20.968.509 đồng và lãi là 8.086.245 đồng. Tổng cộng là 29.054.754đồng (Hai mươi chín triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn, bảy trăm năm mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Bà Châu Thị Kiều M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.452.737 đồng. Hoàn lại cho Công ty tài chính S số tiền 726.369 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001908 ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND TPT;
- Chi cục THADS TPT;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tố Loan